

GIỮ VỮNG MỐC 1.800

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Phân bón hóa chất năm 2026

Lượng tiêu thụ phân bón năm 2026 dự kiến đạt khoảng gần 250 triệu tấn, vượt qua mức kỷ lục 201 triệu tấn của năm 2020. Trong khi đó, nguồn cung phân bón thế giới vẫn chịu nhiều sức ép khi các quốc gia xuất khẩu lớn như Nga và Trung Quốc tiếp tục duy trì hạn ngạch để kiểm soát giá phân bón. Mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón Việt Nam.

Tại thị trường Việt Nam, nhu cầu phân bón tiếp tục tăng nhờ giá nông sản duy trì ở mức tốt, đặc biệt với lúa, cà phê và cây công nghiệp. Chính sách áp thuế VAT đầu ra 5% từ giữa năm 2025 giúp doanh nghiệp nội địa được khấu trừ thuế đầu vào, cải thiện sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 12,07 điểm trong phiên 29/01 kết phiên ở mức 1.814,98 điểm. Thanh khoản giảm 28,87% so với phiên giao dịch ngày 28/01. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 463 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.800-1.840 điểm trong phiên giao dịch ngày 30/01: VN-Index đang dần cân bằng, với dòng tiền có tín hiệu lan tỏa sang nhóm bán lẻ. Dù thanh khoản vẫn thấp và khối ngoại duy trì bán ròng, lực cầu nội cuối phiên cho thấy sự cải thiện rõ nét. Trong phiên tới, thị trường có thể tiếp tục dao động trong vùng 1.800-1.830 điểm, tuy nhiên cần lưu ý khả năng rung lắc mạnh trong phiên ATC do hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ. Nếu áp lực bán không quá lớn và dòng tiền duy trì ổn định, VN-Index vẫn có cơ hội kiểm định lại vùng kháng cự 1.830 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O 1804.15 H 1815.13 L 1797.32 C 1814.98 +12.07 (+0.67%)



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	48,08	45,40	1.860,06	1.855,71	1.766,67	1.717,62
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

DDV

Khuyến nghị: **Mua**TP: **32.000 VND** | UPSIDE: **+11%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.814,98	0,67
KLCP (triệu CP)	723,18	-28,87
GTGD (tỷ VND)	25.439	-24,52
Khớp lệnh	23.651	-18,68
Thỏa thuận	1.788,4	-67,48
HNX-Index		
Đóng cửa	252,72	0,10
KLCP (triệu CP)	75,79	-27,68
GTGD (tỷ VND)	1.725,0	-37,35
UPCoM		
Đóng cửa	128,44	0,66
KLCP (triệu CP)	53,40	-17,46
GTGD (tỷ VND)	997,9	3,41

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết ên giao dịch ngày 29/01, thị trường chứng khoán Mỹ diễn biến trái chiều. S&P 500 giảm 0,13%, đóng cửa tại 6.969,01 điểm, trong khi Nasdaq Composite mất 0,72%, lùi về 23.685,12 điểm. Ở chiều ngược lại, Dow Jones tăng nhẹ 0,11% (tương đương 55,96 điểm), lên 49.071,56 điểm. Trên thị trường tiền điện tử, Bitcoin lao dốc hơn 5%, rơi xuống mức thấp nhất trong gần hai tháng.

Thế giới: Fed quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 3,5%-3,75%, chấm dứt chuỗi 3 lần cắt giảm lãi suất trước đó. Fed đánh giá kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng vững, thị trường lao động ổn định nhưng lạm phát vẫn ở mức tương đối cao. Ủy ban FOMC nhấn mạnh mục tiêu kép là tối đa hóa việc làm và đưa lạm phát về 2%, đồng thời sẽ thận trọng theo dõi dữ liệu sắp tới trước khi điều chỉnh chính sách. Quyết định được đa số thành viên ủng hộ, dù vẫn có hai ý kiến muốn hạ lãi suất thêm 0,25 điểm phần trăm. Thị trường tài chính phản ứng tích cực, với S&P 500 lần đầu vượt 7.000 điểm, trong khi Nasdaq và Dow Jones cũng tăng mạnh. Ngược lại, giá vàng lập đỉnh mới trên 5.200 USD/ounce, còn USD không biến động mạnh do thị trường đã định giá trước quyết định của Fed.

Việt Nam: HoREA đề xuất sửa đổi Nghị định 95/2024/NĐ-CP theo hướng nới điều kiện huy động vốn cho chủ đầu tư dự án nhà ở nhằm tháo gỡ ách tắc triển khai dự án. Hiệp hội cho rằng quy định chỉ cho huy động vốn khi đã có quyết định giao đất là chưa phù hợp, khiến nhiều nhà đầu tư trúng đấu giá đất gặp khó về tài chính. Theo đó, HoREA kiến nghị cho phép nhà đầu tư được huy động vốn thông qua góp vốn, hợp tác đầu tư ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai. Tuy nhiên, việc huy động vốn này không đồng nghĩa với việc được bán nhà ở hình thành trong tương lai và vẫn phải tuân thủ quy định pháp luật. HoREA nhấn mạnh cần tách bạch rõ giữa huy động vốn và bán nhà hình thành trong tương lai để bảo đảm an toàn thị trường. Quy định rõ ràng sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận vốn hợp pháp mà không làm gia tăng rủi ro cho thị trường bất động sản.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 29.994,5 VND.

Vàng: Giá vàng quay đầu giảm mạnh trong phiên giao dịch, với vàng giao ngay mất 1,3%, lùi xuống 5.330,20 USD/oz. Trong khi đó, hợp đồng vàng kỳ hạn tháng 2 tại Mỹ giảm 0,3%, đóng cửa ở 5.318,40 USD/oz.

VGC: Năm 2025, Viglacera ghi nhận doanh thu thuần hơn 13.315 tỷ đồng, tăng 11,8% so với 2024, trong khi lãi trước thuế tăng mạnh 35% lên 2.201 tỷ đồng. Riêng quý IV/2025, doanh thu đạt 3.978 tỷ đồng, tăng 6,7% nhưng do giá vốn tăng, lợi nhuận gộp chỉ tăng nhẹ lên 1.313 tỷ đồng. Nhờ tiết giảm chi phí bán hàng và quản lý, lợi nhuận trước thuế quý IV đạt 879,6 tỷ đồng, tăng 21,1%, còn lãi ròng đạt 638,9 tỷ đồng, tăng 16,8%. Tính chung cả năm, lãi sau thuế đạt 1.594,7 tỷ đồng, tăng 34,3%, lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch 26,3% dù doanh thu chưa đạt kế hoạch. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng cho thuê hạ tầng khu công nghiệp tại các công ty con với biên lợi nhuận cao. Đến 31/12/2025, tài sản ngắn hạn tăng lên 26.640 tỷ đồng, tiền gửi ngắn hạn tăng mạnh, hàng tồn kho giảm còn 4.016 tỷ đồng cho thấy nền tảng tài chính vững.

HPA: Năm 2025, CTCP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát (HPA) đạt doanh thu 8.326 tỷ đồng, tăng 18% và vượt 4% kế hoạch, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 1.600 tỷ đồng, tăng 55% và vượt 22% kế hoạch. Kết quả tích cực đến từ sản lượng bán hàng tăng và biên lợi nhuận cải thiện, đặc biệt nhờ giá heo duy trì ở mức cao trong bối cảnh nguồn cung thị trường hạn chế. Chăn nuôi heo đóng góp khoảng 44% doanh thu, với năng suất đàn nái vượt trội nhờ giống DanBred và quy trình an toàn sinh học. Các mảng thức ăn chăn nuôi, bò Úc và trứng gà cũng ghi nhận tăng trưởng, hưởng lợi từ nhu cầu và nguồn cung giảm. HPA vận hành mô hình Feed-Farm khép kín với hệ thống trang trại và nhà máy hiện đại, giữ vị thế hàng đầu trong nhiều phân khúc chăn nuôi tại Việt Nam. Sau IPO đầu năm 2026 và kế hoạch mở rộng đầu tư, HPA đặt mục tiêu đến năm 2030 đạt doanh thu 12.000 tỷ đồng và duy trì ROE trên 25%.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.969,01	-0,13%	18,75%
DJIA	49.071,56	0,11%	15,76%
Nasdaq	23.685,12	-0,72%	22,84%
Shanghai	4.157,98	0,16%	27,45%
Hang Seng	27.968,09	17,23%	42,52%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	5.330,20	-2,95%	103,10%
Dầu WTI	65,16	3,08%	-9,15%
Dầu Brent	69,58	1,73%	-6,95%
Than	111,75	2,43%	-10,78%
Đồng	6,20	4,03%	55,60%
Quặng sắt	105,77	-0,08%	2,08%
Thép	453,38	0,72%	1,37%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	96,18	-0,10%	-11,99%
USD/JPY	154,02	0,48%	-2,19%
USD/CNY	6,95	0,14%	-5,32%
EUR/USD	1,1970	0,06%	16,62%
GBP/USD	1,3808	0,02%	11,54%

DDV
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (29/01/2026)	28.600
Giá mục tiêu ngắn hạn	32.000
Tiềm năng tăng trưởng	11%-14%
Vùng mua	27.800-28.800
Ngưỡng cắt lỗ	<26.500

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Năm 2025, DDV ghi nhận doanh thu thuần 5.623,67 tỷ đồng, tăng 67% yoy, lợi nhuận sau thuế đạt 633,54 tỷ đồng, tăng gần 4 lần yoy, đều là mức cao nhất kể từ khi nhà máy đi vào hoạt động. Sản lượng DAP sản xuất đạt 260.000 tấn, tiêu thụ 256.000 tấn, cho thấy công suất vận hành ổn định ở mức cao.

Tài sản vững mạnh: Tính đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản của DDV đạt 3.033,7 tỷ đồng, tăng gần 36% so với đầu năm, phản ánh quy mô và năng lực tài chính tiếp tục được củng cố. Hàng tồn kho duy trì ở mức khoảng 378 tỷ đồng, chủ yếu là thành phẩm DAP và nguyên liệu đầu vào, phản ánh mức tồn kho hợp lý, không gây áp lực lên dòng tiền. Nợ vay tài chính ở mức thấp, chỉ khoảng 123 tỷ đồng, chủ yếu là nợ ngắn hạn phục vụ hoạt động, giúp DDV duy trì cấu trúc tài chính an toàn.

Xuất khẩu giữ vai trò động lực tăng trưởng chủ đạo: Năm 2025, sản lượng DAP xuất khẩu của DDV đạt khoảng 170.000 tấn, chiếm hơn 66% tổng sản lượng tiêu thụ. Các thị trường xuất khẩu chủ lực tiếp tục là khu vực Đông Nam Á, đồng thời DDV đã mở rộng sang các thị trường có yêu cầu cao như Canada, Australia và New Zealand. Tỷ trọng xuất khẩu lớn giúp doanh nghiệp tận dụng mặt bằng giá bán tốt hơn, giảm phụ thuộc vào thị trường nội địa và mở rộng dư địa tăng trưởng trong bối cảnh nhu cầu phân bón toàn cầu còn nhiều biến động.

Đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng nguồn thu ngoài DAP: Song song với mảng phân bón truyền thống, DDV từng bước mở rộng sang kinh doanh hóa chất, tận dụng hạ tầng, kho bãi và dây chuyền hiện có để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản. Việc phát triển thêm các sản phẩm hóa chất giúp doanh nghiệp giảm mức độ phụ thuộc vào một mặt hàng chủ lực, đồng thời tạo nguồn doanh thu bổ sung, góp phần ổn định kết quả kinh doanh khi chu kỳ giá phân bón biến động bất lợi.

Chuyển đổi số và phát triển xanh đang tạo nền tảng tăng trưởng bền vững. Năm 2025, doanh nghiệp đẩy mạnh số hóa quản trị, kiểm soát chi phí và đưa vào vận hành dây chuyền thu hồi P₂O₅, nâng pH thạch cao PG, giúp cải thiện môi trường và mở rộng tiêu thụ. Kế hoạch năm 2026, DDV đặt mục tiêu doanh thu 5.866 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 380 tỷ đồng và đầu tư xây dựng 307 tỷ đồng, thể hiện định hướng tiếp tục tái đầu tư và tăng trưởng dài hạn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

DDV đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang dao động trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hóa chất
Biến động giá 1Y	12.200-37.000
KLGDBQ 10D (CP)	1.966,750
Vốn hóa (tỷ đồng)	3.960,75
BVPS	15,479
P/E (lần)	6,25
P/B (lần)	1,75
EPS (VND)	4.336,08
SL CPLH (triệu CP)	146,11
Tỷ lệ free-float (%)	40,00
Tỷ lệ sở hữu Nhà nước (%)	64,00
Tỷ lệ sở hữu NGTTNN (%)	2,37
ROA (%)	24,04
ROE (%)	31,38

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	58,39	Mua
MFI	63,82	Mua
MA10	27,87	Mua
MA20	27,28	Mua
MA50	26,57	Mua
MA100	29,07	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	EIB	Theo dõi	21,8-22,5			25.000	20.500			
2	CTR	Theo dõi	94,0-97,0			110.000	89.000			
3	CTG	Theo dõi	37,5-38,5			42.000	36.000			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			49,1%
2	HPG	Nắm giữ	26,0-27,0	14/11/2025	26.500	30.000	25.000			2,3%
3	VCI	Nắm giữ	33,8-34,5	22/12/2025	34.600	38.000	32.000			6,0%
4	TCB	Nắm giữ	35,5-36,3	16/01/2026	35.600	40.000	36.000			-2,0%
5	ANV	Nắm giữ	26,8-27,5	22/01/2026	26.500	30.500	25.000			7,7%
6	PCI	Nắm giữ	23,0-23,5	22/01/2026	23.300	26.000	22.000			3,0%
7	MSN	Nắm giữ	78,0-80,0	22/01/2026	79.500	88.000	75.000			5,8%
8	MSH	Nắm giữ	35,0-35,8	27/01/2026	34.250	38.500	33.000			4,4%
9	POW	Nắm giữ	13,5-14,0	27/01/2026	13.600	15.500	12.800			-1,5%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MSN	Chốt lời	77,0-78,0	12/01/2026	76.500	85.000	74.000	16/01/26	85.000	11,1%
4	IDC	Chốt lời	38,0-39,5	14/01/2026	39.200	44.000	36.000	20/01/26	46.000	17,3%
5	EIB	Chốt lời	21,8-22,2	12/01/2026	21.000	25.000	20.500	21/01/26	22.900	9,0%
6	HAH	Chốt lời	57,0-59,0	20/01/2026	57.000	68.000	32.500	23/01/26	59.300	4,0%
7	KBC	Chốt lời	34,0-34,7	30/12/2025	33.700	38.000	32.500	26/01/26	36.000	6,8%
8	REE	Chốt lời	60,0-61,5	13/01/2026	62.000	66.000	58.000	26/01/26	63.200	1,9%
9	MWG	Chốt lời	85,5-87,0	13/01/2026	86.300	100.000	81.000	26/01/26	85.700	-0,7%
10	VRE	Chốt lời	30,0-31,5	16/01/2026	31.650	36.000	28.500	26/01/26	32.400	3,9%
11	HDB	Chốt lời	26,7-28,5	19/01/2026	28.300	32.000	26.200	26/01/26	29.400	2,4%
12	ACB	Chốt lời	23,8-24,3	26/12/2025	23.700	27.000	22.500	28/01/26	24.500	4,2%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chuyên viên cao cấp:

Hoàng Ngọc Thùy Liên

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.